|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH NINH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/QĐ-UBND | *Ninh Thuận, ngày tháng 01 năm 2025* |

QUYẾT ĐỊNH

Quy định việc rà soát, công bố công khai, lập danh mục các thửa đất nhỏ

hẹp, nằm xen kẹt và việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

# ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;*

Căn cứ khoản 4 Điều 47 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 31/TTr-STNMT ngày 03 tháng 01 năm 2025; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 3917/BC-STP ngày 28 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định việc rà soát, công bố công khai, lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt và việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã; các tổ chức có liên quan đến quản lý và sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt tại địa phương.

2. Các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư liên quan đến việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt.

**Điều 3. Rà soát, lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt**

Quý IV hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ vào các tiêu chí đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt quy định tại khoản 1 Điều 47 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ, thực hiện rà soát danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý.

**Điều 4. Công bố công khai, lấy ý kiến người dân danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt**

1.Căn cứ vào kết quả rà soát tại Điều 3 Quyết định này, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổng hợp, thực hiện niêm yết công khai Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý tại trụ sở của Ủy ban nhân dân cấp xã, tại các điểm dân cư hoặc tổ dân phố hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng và thông báo trên phương tiện truyền thanh địa phương để lấy ý kiến người dân về danh mục các thửa đất này.

2. Thời gian niêm yết, thông báo tại khoản 1 Điều này là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày niêm yết, thông báo.

3. Sau khi hết thời gian niêm yết, thông báo tại khoản 2 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập biên bản kết thúc việc niêm yết, công khai và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**Điều 5. Trình, phê duyệt danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt**

1.Căn cứ vào kết quả báo cáo tại khoản 3 Điều 4 Quyết định này, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cùng cấp phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra, rà soát để tổng hợp danh mục các thửa đất trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

2. Trong thời gian không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt. Trong đó, việc thẩm định ưu tiên sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý vào mục đích công cộng. Trường hợp không sử dụng được vào mục đích công cộng thì thực hiện việc giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề.

**Điều 6. Thực hiện công khai các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt trước khi giao đất, cho thuê đất**

1.Căn cứ vào kết quả phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, đơn vị liên quan đăng ký vào Kế hoạch sử dụng đất hàng năm (hoặc đăng ký bổ sung Kế hoạch sử dụng đất hàng năm) để báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo đúng quy định.

2. Sau khi Kế hoạch sử dụng đất hàng năm được phê duyệt; Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thực hiện công bố công khai kế hoạch sử dụng đất hàng năm theo đúng quy định và công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước trực tiếp quản lý tại trụ sở, phương tiện truyền thanh địa phương để người sử dụng đất biết, tham gia ý kiến và đăng ký nhu cầu sử dụng đất theo đúng quy định.

3. Sau thời gian 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày niêm yết, đăng thông báo việc công khai tại khoản 2 Điều này, Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất, cơ quan đơn vị có liên quan lập biên bản kết thúc niêm yết, công khai và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện kết thúc việc niêm yết và thực hiện các nội dung sau:

a) Đối với các thửa đất sử dụng vào mục đích công cộng: Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị, địa phương quản lý và tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

b) Đối với các thửa đất mà người đăng ký nhu cầu sử dụng đất là cá nhân, cộng đồng dân cư thì Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn chỉnh hồ sơ tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện giao đất, cho thuê đất theo các quy định hiện hành và Quyết định này.

c) Đối với các thửa đất mà người đăng ký nhu cầu sử dụng đất là tổ chức, Phòng Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức đăng ký nhu cầu sử dụng đất biết để liên hệ Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện theo Điều 7 quyết định này và các quy định hiện hành.

**Điều 7. Nguyên tắc giao đất, cho thuê đất và thời hạn sử dụng đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất**

Thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 47 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2025 của Chính phủ.

**Điều 8. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước trực tiếp quản lý theo đúng quy định của pháp luật và quyết định này.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao đất, cho thuê đối với các tổ chức khi có nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước trực tiếp quản lý theo đúng quy định của pháp luật và quyết định này.

**Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1.Chịu trách nhiệm chỉ đạo việc quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước trực tiếp quản lý theo đúng quy định của pháp luật và quyết định này.

2. Thường xuyên chỉ đạo việc thanh tra, kiểm tra và xử lý kịp thời theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai trong quá trình quản lý, sử dụng đất đối với quỹ đất này.

3. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về quản lý, sử dụng đối với quỹ đất này.

4. Lập thủ tục giao đất, cho thuê đối với cá nhân khi có nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước trực tiếp quản lý theo đúng quy định của pháp luật và quyết định này.

**Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1.Thực hiện kiểm tra, rà soát đối với quỹ đất tại quyết định này để thực hiện việc quản lý, sử dụng theo đúng quy định.

2. Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện và các đơn vị có liên quan thực hiện quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật và quyết định này.

**Điều 11. Các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư**

Các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật đất đai và quy định hiện hành.

**Điều 12.** **Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày …. tháng …. năm 2025.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định việc rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý, việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Huyền**

* Như Điều 12;
* Vụ pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
* Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
* Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
* Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
* UBMTTQVN tỉnh;
* Thường trực HĐND các huyện, thành phố;
* Báo Ninh Thuận, Đài PTTH tỉnh;
* Cổng thông tin điện tử tỉnh;
* Trung tâm công nghệ thông tin và truyền thông;
* VPUB: LĐ, KTTH, TCD, VXNV;
* Lưu: VT. TT